

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *10* /2023/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 15 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch
đến năm 2028 trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVIII - KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số Điều của Luật Du lịch;

Xét Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 22/BC-VHXXH ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng, nguyên tắc áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) trong và ngoài tỉnh, các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có đăng ký hoạt động kinh doanh, có dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang

b) Các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Nguyên tắc áp dụng

a) Khi đảm bảo các điều kiện hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này: Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được hỗ trợ 01 lần cho 01 chính sách cho 01 dự án (không hỗ trợ từ 02 dự án cho cùng một chính sách).

b) Trong cùng thời gian, có nhiều chính sách hoặc có chính sách mới của Nhà nước ban hành cùng nội dung hỗ trợ thì tổ chức, cá nhân được lựa chọn áp dụng 01 chính sách có lợi nhất.

c) Đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch và công bằng trong thực hiện chính sách.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ

1. Chính sách hỗ trợ xây dựng trạm dừng chân du lịch:

a) Điều kiện hỗ trợ: Là các dự án xây dựng mới hoặc nâng cấp thành tổ hợp công trình có công năng là trạm dừng chân phục vụ du lịch dọc trên các tuyến du lịch, đảm bảo điều kiện tối thiểu phục vụ khách du lịch gồm:

- Có bãi đỗ xe diện tích tối thiểu 200m² (hai trăm mét vuông).

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ du lịch theo Quy định tại Điều 56, Luật lịch năm 2017.

- Nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ du lịch quy định tại Quyết định số 225/QĐ-TCDL ngày 8 năm 5 năm 2012 của Tổng cục du lịch ban hành quy định tạm thời về tiêu chuẩn nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch.

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay từ các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh trong thời gian 36 tháng, hỗ trợ 01 lần đối với 01 dự án và với khoản vay tối đa 02 tỷ đồng/dự án.

c) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi dự án được đầu tư đưa vào khai thác, được cấp ngành có thẩm quyền thẩm định công nhận đảm bảo các điều kiện hỗ trợ.

d) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ trường hợp là bản photocopy phải được chứng thực theo quy định của pháp luật (số lượng 03 bộ), gồm:

- Đơn đề nghị thụ hưởng chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang (theo mẫu số 01).

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

- Hồ sơ thiết kế và dự toán được cơ quan quản lý xây dựng thẩm định;

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo quy định tại Điều 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Xác nhận của Ngân hàng nơi cho vay vốn về số dư nợ gốc khoản vay thực hiện dự án đến thời điểm đề nghị hỗ trợ.

đ) Trình tự, thủ tục hỗ trợ:

- Các tổ chức cá nhân gửi hồ sơ trực tiếp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, hoặc qua bưu điện, hoặc qua dịch vụ công trực tuyến thuộc cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thẩm định, tham mưu cho cấp có thẩm quyền quyết định và trả lời kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó: 20 ngày làm việc quy định thời gian giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 10 ngày làm việc quy định thời gian giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch mạo hiểm

a) Điều kiện hỗ trợ:

Là các dự án đầu tư mới để xây dựng hạng mục công trình, hạ tầng cố định, mua sắm trang thiết bị, đầu tư thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn nhằm phát triển sản phẩm du lịch mạo hiểm, phục vụ khách du lịch tham gia trải nghiệm tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Bay dù lượn, khinh khí cầu; nhảy dù; đu dây mạo hiểm hành trình trên cao; Đi xe đạp, mô tô, ô tô địa hình trên núi; đi trên dây; leo núi, vách đá; đu dây vượt thác; Lặn dưới nước; chèo thuyền vượt ghềnh thác; đi mô tô nước; lướt ván; ca nô kéo dù bay; Thăm hiểm hang động, rừng, núi.

Không hỗ trợ các dự án có tính chất thử nghiệm, các dự án tổ chức cho vận động viên thi đấu, tập luyện, biểu diễn chuyên nghiệp.

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay từ các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh trong thời gian 36 tháng, hỗ trợ 01 lần đối với 01 dự án và với khoản vay tối đa 02 tỷ đồng/dự án.

c) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi dự án hoàn thành, được cấp ngành có thẩm quyền thẩm định công nhận đảm bảo các điều kiện hỗ trợ.

d) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ trường hợp là bản photocopy phải được chứng thực theo quy định của pháp luật (số lượng 03 bộ), gồm:

- Đơn đề nghị thụ hưởng chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang (theo mẫu số 01).

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

- Hồ sơ thiết kế và dự toán được cơ quan quản lý xây dựng thẩm định;

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo quy định tại Điều 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao;
- Xác nhận của Ngân hàng nơi cho vay vốn về số dư nợ gốc khoản vay thực hiện dự án đến thời điểm đề nghị hỗ trợ.

đ) Trình tự, thủ tục hỗ trợ:

- Các tổ chức cá nhân gửi hồ sơ trực tiếp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua bưu điện, hoặc qua dịch vụ công trực tuyến thuộc cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thẩm định, tham mưu cho cấp có thẩm quyền quyết định và trả lời kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó: 20 ngày làm việc quy định thời gian giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 10 ngày làm việc quy định thời gian giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các làng Văn hóa du lịch tiêu biểu được tỉnh công nhận

a) Điều kiện hỗ trợ: Các làng/thôn/bản trên địa bàn tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quyết định công nhận hoàn thành tiêu chí làng Văn hóa du lịch tiêu biểu theo bộ tiêu chí hiện hành của tỉnh (bao gồm các làng được công nhận lần đầu và được công nhận lần 2) để thực hiện đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng du lịch, các công trình phúc lợi, cải tạo cảnh quan làng văn hóa du lịch nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, thu hút khách du lịch.

b) Mức hỗ trợ:

- Đối với làng được công nhận lần đầu: 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).
- Đối với làng được công nhận lần 2: 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

c) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận hoàn thành tiêu chí làng Văn hóa du lịch tiêu biểu. Sở Tài chính tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ trực tiếp cho các làng (qua Ủy ban nhân dân cấp xã).

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có), trong đó:

1. Bố trí từ nguồn vốn đầu tư để thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư điểm dừng chân phục vụ du lịch.

2. Bố trí từ nguồn chi thường xuyên để hỗ trợ các chính sách còn lại.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng Nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh Hà Giang Khóa XVIII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu, UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TTr. HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, HĐND (1b).

CHỦ TỊCH



Thảo Hồng Sơn

Mẫu: 01**TÊN TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Thụ hưởng chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

1. Tên tổ chức/cá nhân.....
 2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số;
ngày.....tháng.....năm.....; nơi cấp...
- Người đại diện Ông (bà):.....
+ Số chứng minh nhân dân:.....ngày cấp.....nơi cấp.....
+ Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
+ Chỗ ở hiện nay:.....
+ Điện thoại:.....Fax:.....
 3. Mã số thuế:.....
 4. Số hiệu tài khoản:.....;Ngân hàng nơi mở tài khoản.....
 5. Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Căn cứ Nghị quyết số / 2023/ NQ-HĐND ngày / /2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang.

Ngày tháng năm Tên tổ chức/ cá nhân.....đã có văn bản đăng ký Hưởng thụ chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang như sau:

- Tên dự án:
- Địa điểm thực hiện:
- Nhu cầu hưởng thụ chính sách: Chính sách.....Quy định tại...
điểm:.....khoản....., ĐiềuNghị quyết số / 2023/ NQ-HĐND
- Kinh phí đề xuất:

Đến nay dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động, đủ điều kiện để hưởng thụ chính sách hỗ trợ. Tên tổ chức/ cá nhân..... Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định cho Tên tổ chức/ cá nhân..... Thụ hưởng chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Hà Giang, quy định tại điểm:.....khoản....., ĐiềuNghị quyết số / 2023/ NQ-HĐND

Kinh phí đề nghị hỗ trợ là:..... (Viết bằng chữ:.....)

Tài liệu gửi kèm, gồm có: Hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định./.

THỦ TRƯỞNG CỦA TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)